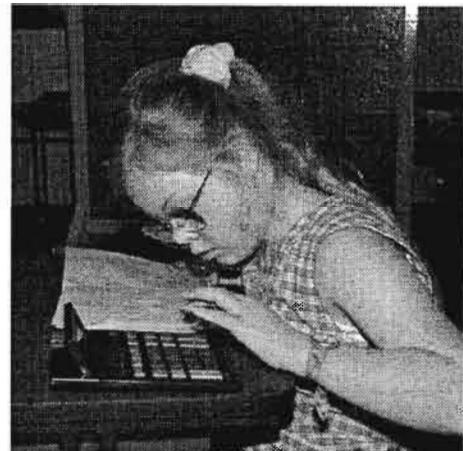
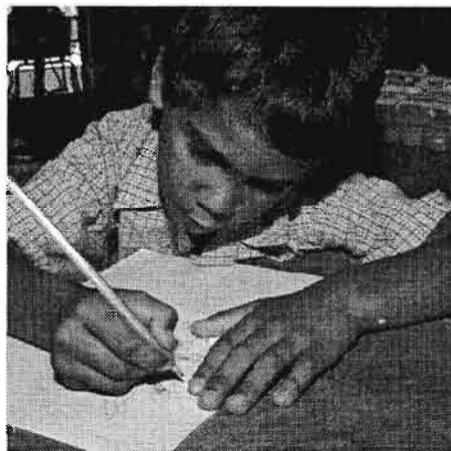


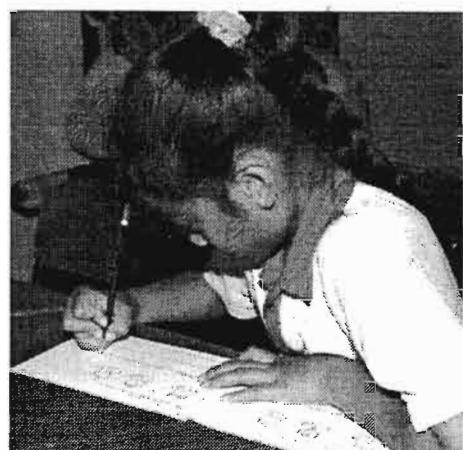
THE YEAR 2 DIAGNOSTIC NET  
MẠNG LƯỚI CHẨN ĐOÁN LỚP 2

Việt-Ngữ / Vietnamese

# Chỉ dẫn cha mẹ



SHAPING  
THE FUTURE



Kế Hoạch Sáng Tạo của Chính  
Phủ Queensland

Hỗ Trợ Sự Phát Triển Khả  
Năng Đọc Viết và Số Học của  
Trẻ Em Trong Những Năm Đầu  
của Sự Học

## Tại Sao Phải Áp Dụng Mạng Lưới Chẩn Đoán Lớp 2?

Chính phủ Queensland có nhiệt tâm trong nỗ lực tìm kiếm những phương pháp cải tiến cách học tập và cách giảng dạy trong tất cả mọi lãnh vực học vấn. Một phần quan trọng trong nỗ lực này là tìm kiếm phương pháp để bảo đảm rằng tất cả trẻ em đạt được tiêu chuẩn cao nhất về đọc viết và kiến thức về số học.

Hiện nay người ta xác nhận một cách rộng rãi rằng yếu tố để cải tiến khả năng đọc viết và số học của trẻ em là phải phát hiện sớm những trẻ em nào cần hỗ trợ thêm trong những lãnh vực này.

Vào đầu năm 1995, chính phủ Queensland phát động một tiến trình theo dõi và thẩm định sớm về sự phát triển khả năng đọc viết và số học của trẻ em. Tiến trình này được mệnh danh là Mạng Lưới Chẩn Đoán Lớp 2 (Year 2 Diagnostic Net). Trẻ em nào được phát hiện sẽ được hỗ trợ thêm theo nhu cầu học hỏi riêng của mỗi cá nhân trẻ em.

## Mạng Lưới Chẩn Đoán Lớp 2 bao gồm những gì?

Mạng Lưới Chẩn Đoán Lớp 2 gồm 4 giai đoạn. Giáo viên của trẻ em Lớp 1 và Lớp 2 sẽ:

- cẩn thận theo dõi sự phát triển của trẻ em trong việc học đọc, viết và số học;
- ngay từ lúc bắt đầu năm học, giáo viên sẽ thẩm định mỗi học sinh Lớp 2 theo một phương cách đặc biệt;
- hỗ trợ thêm cho những trẻ em được phát hiện cần được giúp đỡ qua tiến trình thẩm định;
- báo cáo cho cha mẹ biết về sự phát triển khả năng đọc viết và số học của trẻ em.

## Sự phát triển khả năng đọc viết và số học của con quý vị được kiểm soát bằng cách nào?

Trong 1995 và 1996 giáo viên của học sinh Lớp 1 và 2 sẽ bắt đầu theo dõi tiến trình tập Đọc, Viết và Số học của trẻ em. Từ năm 1997, bốn lãnh vực khác sẽ bắt đầu áp dụng là Đánh vần, Phát biểu Ngôn Ngữ, Khoảng cách và Phép Đo Lường.

### Thí dụ - Giai đoạn B của Tiến Trình Phát Triển Khả Năng Viết.

Giai đoạn A	Giai đoạn B	Giai đoạn C	Giai đoạn D	Giai đoạn E	Giai đoạn F
Tập Viết	Viết Thực nghiệm	Viết Võ Lòng	Viết Theo Qui Ước	Viết Giỏi	Viết Rết Giỏi

### Viết thực nghiệm

Trong giai đoạn này, trẻ em biết rằng lời nói có thể viết thành chữ những điều gì viết thành chữ vẫn giữ ý nguyên. Trẻ em biết các sắp xếp của chữ từ trái qua phải và thực nghiệm bằng cách viết từng nét và từng chữ.

Những dấu hiệu phát triển chính yếu của giai đoạn đặc biệt này bao gồm:

- đọc lại những gì do chính các em viết;
- tập viết những mẫu quen thuộc như: danh sách, thư từ, câu chuyện, lời nhắn gửi;
- viết theo cấu trúc đơn giản của văn nói - xin xem thí dụ bên phải;
- dùng chữ viết để diễn tả ý nghĩa;
- biết nhận định chữ viết chứa định ý nghĩa không thể thay đổi được;
- viết từ trái qua phải và từ đầu trang giấy xuống cuối trang;
- chứng tỏ có ý niệm kết hợp mối quan hệ giữa một vật này với một vật khác như chữ viết và lời nói;
- chú tâm vào âm thanh rõ rệt nhất của chữ khi cố gắng đánh vần để viết thành chữ, thí dụ như "hd" là "heard".

Để theo dõi sự tiến bộ của con quý vị về khả năng đọc, viết và số học giáo viên sẽ sử dụng những giai đoạn phát triển quan trọng thường được chấp thuận hay những Yếu tố biểu lộ khả năng chính yếu. Những yếu tố phát triển này sẽ tạo cho giáo viên những khuôn khổ để quan sát thành quả về đọc viết và số học của con quý vị trong những năm đầu của thời thơ ấu.

Các yếu tố biểu lộ khả năng được xếp thành các giai đoạn phát triển. Cách thức xếp loại các yếu tố phản ánh những hình thức học hỏi tổng quát thường xảy ra ở trẻ em nhỏ. Toàn bộ của các loại giai đoạn phát triển về một lãnh vực riêng biệt sẽ được giáo viên gọi là tiến trình phát triển.

Thí dụ về các yếu tố biểu lộ khả năng Việt và Số học được trình bày trong tập sách này.

### Giáo viên sẽ xác định sự quan sát về khả năng đọc viết và số học của con quý vị như thế nào?

Trong năm 1995, mỗi học sinh Lớp 2 sẽ tham dự một số sinh hoạt thẩm định được đặc biệt xếp đặt vào Tháng Tám/Tháng Chín. Những công việc này sẽ nằm trong một phần sinh hoạt bình thường tại lớp học của trẻ em, tuy nhiên mỗi học sinh sẽ được cho theo dõi để thực hiện công việc riêng cho từng trẻ em.

Kết quả của những sinh hoạt thẩm định này sẽ giúp giáo viên xác định nhận xét của mình về sự tiến bộ của mỗi trẻ em.

Từ năm 1996 trở đi, hằng năm những sinh hoạt thẩm định này sẽ được thực hiện vào Tháng Năm. Tiến trình thẩm định này sẽ được gọi là trình độ khả năng (validation).

### Trẻ em sẽ nhận được sự trợ giúp phụ trội nào?

Tùy theo nhu cầu học hỏi của đứa trẻ, em sẽ được giúp thêm trong việc học hỏi. Ngoài ra, sự trợ giúp cũng đặt trọng tâm vào những yếu tố có ảnh hưởng đến sự phát triển của đứa trẻ.

Các giáo viên của lớp học, cố vấn viên giáo dục về đọc viết hoặc số học và những giáo viên chủ yếu có nhiệm vụ đặc biệt hỗ trợ Mạng Lưới Chẩn Đoán sẽ giúp đỡ thích nghi với nhu cầu của đứa trẻ.

Hiệu trưởng với sự hợp tác của ủy ban đặc trách nhu cầu đặc biệt của nhà trường hay một tổ chức tương trợ, ủy ban công bình xã hội sẽ chịu trách nhiệm hoạch định một kế hoạch toàn trường để hỗ trợ những trẻ em do Mạng Lưới Chẩn Đoán phát hiện.

### Thí dụ - Giai đoạn C của Tiến Trình Phát Triển Khả Năng Số Học

Giai Đoạn A	Giai Đoạn B	Giai Đoạn C	Giai Đoạn D	Giai Đoạn E	Giai Đoạn F
<i>Khám Phá Môi Trường</i>	<i>Những Phát Hiện Sớm Về Con Số</i>	<i>Bắt Đầu Khám Phá Về Con Số</i>	<i>Biết Sớm Về Giá Trị của Vị Trí Con Số</i>	<i>Hoạt Động Sớm</i>	<i>Giá Trị về Vị Trí Nới Rộng Thêm Nhiều Con Số</i>

#### Bắt Đầu Tìm Hiểu Về Các Con Số

Vào giai đoạn đầu này, trẻ em đã quen thuộc với những hình thức tiêu chuẩn về cách viết các con số. Các em biết so sánh mức độ của các nhóm bằng cách kết hợp các đồ vật hay bằng cách so sánh mức độ của toàn nhóm nếu con số đồ vật là ba hay ít hơn. Các em cũng có thể nói lại hay nghĩ lại hầu hết các bài toán cộng cắn bản đến mươi.

Những dấu hiệu phát triển chính yếu của giai đoạn đặc biệt này bao gồm:

- đếm xuôi đếm ngược;
- chứng tỏ có sự hiểu biết về ý niệm kết hợp một vật này với một khác;
- có khả năng đếm một cách hợp lý;
- so sánh và sắp xếp con số đến 10;
- tượng trưng con số đến 10;
- chứng tỏ có sự hiểu biết về toán cộng;
- biết tính và viết toán cộng đến 10;
- nhớ các con số cộng đến 10;
- sử dụng đúng các từ ngữ về toán học;
- biết giải đáp bài toán bằng cách sử dụng nhiều phương cách khác nhau;
- biết áp dụng ý niệm về con số trong các trường hợp liên quan đến tiền bạc.

## Nhà trường sẽ báo cáo với cha mẹ thế nào?

Một phần công tác của Mạng Lưới Chẩn Đoán Lớp 2 là tất cả trường học sẽ gửi báo cáo học trình theo tiêu chuẩn thông thường đến cha mẹ học sinh lớp 1 và 2. Sau đó sẽ gửi thư mời cha mẹ đến thảo luận với giáo viên về sự tiến bộ của con quý vị.

Về mỗi lãnh vực được chú trọng trong việc học đọc viết và số học, báo cáo học trình sẽ cho quý vị biết con quý vị đang tiến đến giai đoạn nào và sẽ được giải thích đơn giản về giai đoạn đó. Giáo viên cũng có thể nhận xét về sự tiến bộ của con quý vị trong mỗi lãnh vực.

Tiếp theo đó, quý vị sẽ được mời đến để thảo luận với giáo viên về sự tiến bộ của con quý vị. Trong buổi họp này, giáo viên sẽ trình bày với quý vị về Hồ Sơ Cá Nhân Học Sinh (Individual Student Profiles) của con quý vị bao gồm chi tiết về sự phát triển của con quý vị trong việc học đọc viết và số học.

THE YEAR 2 DIAGNOSTIC NET - REPORT	
Supporting literacy and numeracy development in the early years of schooling	
Name: Lee Jacques	Age: 6 C Teacher: Mr Clark. Semester: 2 Year: 1995
<input checked="" type="checkbox"/> Your child is exhibiting one of the key influences of this phase of development <input type="checkbox"/> Your child is exhibiting some of the key influences of this phase of development	
<b>Phase A:</b> <input type="checkbox"/> ROLE PLAY READING Children display reading behaviour in their reading and writing activities. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts.	
<b>Phase B:</b> <input checked="" type="checkbox"/> EXPERIMENTAL READING Readers are memory of reader skills as much as they are memory of reading skills. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts.	
<b>Phase C:</b> <input type="checkbox"/> ENJOYING READING Readers are most interested in the enjoyment of reading. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts.	
<b>Phase D:</b> TRANSITIONAL READING Readers are beginning to negotiate a variety of reading strategies. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts.	
<b>Phase E:</b> INDEPENDENTLY READING Readers are becoming more independent in their reading and writing. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts. They are learning to read and write words, simple sentences and short texts.	
<b>Comments:</b> Lee understands that he is learning in the first instance spoken and visual background knowledge. To assist this learning, she is becoming more confident with familiar texts and is developing good strategies for self-correction. She will continue to our support-a teacher program.	
<b>Phase F:</b> <input type="checkbox"/> ROLES PLAY WRITING Children are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations.	
<b>Phase G:</b> <input checked="" type="checkbox"/> EXPERIMENTAL WRITING Children are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations.	
<b>Phase H:</b> <input type="checkbox"/> ENJOYING WRITING Children are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations.	
<b>Phase I:</b> CONVENTIONAL WRITING Writers are familiar with most situations in which they write. They are able to select forms to suit situations. They are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations.	
<b>Phase J:</b> PROFICIENT WRITING Writers are familiar with most situations in which they write. They are able to select forms to suit situations. They are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations. They are learning to write in many situations.	
<b>Comments:</b> Lee is able to write her ideas clearly when attempting different texts. Her sentences are becoming more complex with capital letters being used often.	
<b>Phase K:</b> <input type="checkbox"/> EARLY PLACE VALUE Children are developing an understanding of the concept of place value. They are learning to understand what place value means in the context of the numbers 0 to 10. They are learning to understand what place value means in the context of the numbers 0 to 10. They are learning to understand what place value means in the context of the numbers 0 to 10.	
<b>Phase L:</b> <input checked="" type="checkbox"/> EARLY OPERATIONS Children's understanding of place value needs to be developed. They are learning to understand what place value means in the context of the numbers 0 to 10. Children are representing their understanding of place value by using objects and drawings. They are also learning to represent their understanding of place value by using objects and drawings. Children are learning to understand what place value means in the context of the numbers 0 to 10. Children are learning to understand what place value means in the context of the numbers 0 to 10. Children are learning to understand what place value means in the context of the numbers 0 to 10.	
<b>Comments:</b> Lee is able to count from 0 to 10. She is able to identify the number 10.	
<input type="checkbox"/> Parent/Guardian signature _____ Date: 30.10.95	



## Cha mẹ làm sao để tìm hiểu thêm về Mạng Lưới Chẩn Đoán?

Để bảo đảm Mạng Lưới Chẩn Đoán Lớp 2 được thành công, điều tối quan trọng là giáo viên và cha mẹ phải hợp tác với nhau và một điều quan trọng khác nữa là giáo viên và cha mẹ phải hiểu rõ tiến trình này. Giáo viên sẽ được huấn luyện để giúp thực hiện tiến trình Chẩn Đoán.

Trong thời gian sắp tới của năm nay, quý vị sẽ được thông báo thêm chi tiết về những yếu tố chuyên biệt của Mạng Lưới Chẩn Đoán. Nếu muốn biết rõ chi tiết Mạng Lưới Chẩn Đoán Lớp 2 đem lại lợi ích cho con quý vị như thế nào, hãy liên lạc hiệu trưởng trường của con quý vị.

# THE YEAR 2 DIAGNOSTIC NET - REPORT

## MẠNG LƯỚI CHẨN ĐOÁN LỚP 2 - BÁO CÁO

### Hỗ Trợ Sự Phát Triển Khả Năng Đọc Viết và Số Học của Trẻ Em Trong Những Năm Đầu của Sự Học Vấn

Tên họ	Lớp học	Giáo viên	Học kỳ	Năm
--------	---------	-----------	--------	-----

**Điểm chính**  Con quý vị đã biểu lộ tất cả những dấu hiệu chính yếu của giai đoạn phát triển này.  Con quý vị đã biểu lộ một số dấu hiệu chính yếu của giai đoạn phát triển này

Đọc	Giai đoạn A	Giai đoạn B	Giai đoạn C	Giai đoạn D	Giai đoạn E
	<input type="checkbox"/> TẬP ĐỌC	<input type="checkbox"/> ĐỌC THỰC NGHIỆM	<input type="checkbox"/> ĐỌC VĨ LÒNG	<input type="checkbox"/> ĐỌC CHUYỂN TIẾP	<input type="checkbox"/> ĐỌC TƯ NGUYỆN
	<p>Trẻ em biểu lộ sự yêu thích đọc sách khi các em kể lại câu chuyện cho các em nghe. Các em chứng tỏ sự thích thú hồn nhiên về sách vở và chữ viết.</p>	<p>Các em đang sử dụng trí nhớ về những bài đã đọc quen thuộc để đối chiếu một số lời nói và chữ viết. Các em nhận ra rằng chữ viết chưa đựng một ý nghĩa khẳng định và bắt đầu nhận ra mặt chữ. Các em có thể nhìn vào hình ảnh để nhận xét nhưng ít khi thắc mắc về bài văn.</p>	<p>Các em có thể đọc một bài không quên thuộc từ từ và tự nhiên khi chăm chú đọc chính xác những gì trên trang giấy. Các em bắt đầu phản ứng vào chính phương cách đọc của các em, thí dụ như tìm cách đọc cho được những chữ các em chưa biết. Đôi khi các em bình phẩm và đặt câu hỏi về bài văn.</p>	<p>Các em bắt đầu hội nhập một số phương cách đọc. Các em có khả năng áp dụng việc đọc của mình vào những loại bài khác nhau. Với sự hỗ trợ của giáo viên, các em sẽ biết phê bình và luận giải về bài văn.</p>	<p>Đọc sách ở giai đoạn này trở thành một việc có mục đích và tự động. Các em chỉ lưu ý đến cách đọc khi gặp phải bản văn khó hay đọc với mục đích đặc biệt. Các em có khả năng khả quan hơn để liên kết giữa kiến thức hiện có và những gì mới mẻ. Các em có thể tìm bài khó để đọc bằng cách dựa vào kinh nghiệm của chính các em.</p>

Viết	Giai đoạn A	Giai đoạn B	Giai đoạn C	Giai đoạn D	Giai đoạn E
	<input type="checkbox"/> TẬP VIẾT	<input type="checkbox"/> VIẾT THỰC NGHIỆM	<input type="checkbox"/> VIẾT VĨ LÒNG	<input type="checkbox"/> VIẾT THEO QUY ƯỚC	<input type="checkbox"/> VIẾT GIỎI
	<p>Các em bắt đầu nhận định về một khía cạnh mới của ngôn ngữ đó là dấu hiệu của chữ viết. Các em thực nghiệm bằng cách ghi dấu trên giấy với mục đích muốn truyền đạt một điều gì hay đồ theo chữ viết của những người lớn.</p>	<p>Các em ý thức rằng lời nói có thể viết thành chữ và ý tưởng được viết ra vẫn luôn luôn giữ nguyên. Các em hiểu các sắp xếp của chữ viết là từ trái qua phải và thí nghiệm bằng cách viết các nét và chữ.</p>	<p>Các em viết về các đề tài quan trọng đối với cá nhân mình. Các em bắt đầu nghĩ đến nhu cầu của người đọc. Các em có ý niệm về câu văn nhưng một lúc chỉ có thể áp dụng được một hay hai yếu tố của cách viết văn, thí dụ như biết đánh vần nhưng không biết cách chấm câu.</p>	<p>Các em quen thuộc với hầu hết các khía cạnh của tiến trình viết văn và có thể chọn lựa hình thức cho phù hợp với những mục tiêu khác nhau. Sự kiểm soát về cấu trúc, phép chấm câu và viết đúng chữ có thể thay đổi tùy theo mức độ phức tạp của bài viết.</p>	<p>Các em phát triển một cách viết văn riêng cho cá nhân các em và có thể nắm nốt các hình thức viết văn cho phù hợp với mục đích của mình. Các em đó thể kiểm soát được lỗi chính tả và cách chấm câu. Các em chọn lựa từ một vốn ngữ vựng dồi dào và văn của các em viết mạch lạc, liên kết và thỏa mãn người đọc.</p>

# YEAR I REPORT - LITERACY AND NUMERACY

## BÁO CÁO LỚP 1 - ĐỌC VIẾT VÀ SỐ HỌC

**Chỉ dẫn cha mẹ: một phần của Mạng Lưới Chẩn Đoán Lớp 2.**

Tên họ	Lớp học	Giáo viên	Học kỳ	Năm
--------	---------	-----------	--------	-----

**Điểm chính**  Con quý vị đã biểu lộ tất cả những dấu hiệu chính yếu của giai đoạn phát triển này.  Con quý vị đã biểu lộ một số dấu hiệu chính yếu của giai đoạn phát triển này

<b>Đọc</b>	<b>Giai đoạn A</b> <input type="checkbox"/> TẬP ĐỌC	<b>Giai đoạn B</b> <input type="checkbox"/> ĐỌC THỰC NGHIỆM	<b>Giai đoạn C</b> <input type="checkbox"/> ĐỌC VỐ LÒNG	<b>Giai đoạn D</b> <input type="checkbox"/> ĐỌC CHUYỂN TIẾP	<b>Giai đoạn E</b> <input type="checkbox"/> ĐỌC TƯ NGUYỆN
	Trẻ em biểu lộ sự yêu thích đọc sách khi các em kể lại câu chuyện cho các em nghe. Các em chứng tỏ sự thích thú hồn nhiên về sách vở và chữ viết.	Các em đang sử dụng trí nhớ về những bài đã đọc quen thuộc để đối chiếu một số lời nói và chữ viết. Các em nhận ra rằng chữ viết chưa đựng một ý nghĩa khẳng định và bắt đầu nhận ra mặt chữ. Các em có thể nhìn vào hình ảnh để nhận xét nhưng ít khi thắc mắc về bài văn.	Các em có thể đọc một bài không quen thuộc từ từ và tự nhiên khi chăm chú đọc chính xác những gì trên trang giấy. Các em bắt đầu phản ứng vào chính phương cách đọc của các em, thí dụ như tìm cách đọc cho được những chữ các em chưa biết. Đôi khi các em bình phẩm và đặt câu hỏi về bài văn.	Các em bắt đầu hội nhập một số phương cách đọc. Các em có khả năng áp dụng việc đọc của mình vào những loại bài khác nhau. Với sự hỗ trợ của giáo viên, các em sẽ biết phê bình và luận giải về bài văn.	Đọc sách ở giai đoạn này trở thành một việc có mục đích và tự động. Các em chỉ lưu ý đến cách đọc khi gặp phải bản văn khó hay đọc với mục đích đặc biệt. Các em có khả năng khả quan hơn để liên kết giữa kiến thức hiện có và những gì mới mẻ. Các em có thể tìm bài khó để đọc bằng cách dựa vào kinh nghiệm của chính các em.

<b>Viết</b>	<b>Giai đoạn A</b> <input type="checkbox"/> TẬP VIẾT	<b>Giai đoạn B</b> <input type="checkbox"/> VIẾT THỰC NGHIỆM	<b>Giai đoạn C</b> <input type="checkbox"/> VIẾT VỐ LÒNG	<b>Giai đoạn D</b> <input type="checkbox"/> VIẾT THEO QUY ƯỚC	<b>Giai đoạn E</b> <input type="checkbox"/> VIẾT GIỎI
	Các em bắt đầu nhận định về một khía cạnh mới của ngôn ngữ đó là dấu hiệu của chữ viết. Các em thực nghiệm bằng cách ghi dấu trên giấy với mục đích muốn truyền đạt một điều gì hay đồ theo chữ viết của những người lớn.	Các em ý thức rằng lời nói có thể viết thành chữ và ý tưởng được viết ra vẫn luôn luôn giữ nguyên. Các em hiểu các sắp xếp của chữ viết là từ trái qua phải và thí nghiệm bằng cách viết các nét và chữ.	Các em viết về các đề tài quan trọng đối với cá nhân mình. Các em bắt đầu nghĩ đến nhu cầu của người đọc. Các em có ý niệm về câu văn nhưng một lúc chỉ có thể áp dụng được một hay hai yếu tố của cách viết văn, thí dụ như biết đánh vần nhưng không biết cách chấm câu.	Các em quen thuộc với hầu hết các khía cạnh của tiến trình viết văn và có thể chọn lựa hình thức cho phù hợp với những mục tiêu khác nhau. Sự kiểm soát về cấu trúc, phép chấm câu và viết đúng chữ có thể thay đổi tùy theo mức độ phức tạp của bài viết.	Các em phát triển một cách viết văn riêng cho cá nhân các em và có thể nắm nốt các hình thức viết văn cho phù hợp với mục đích của mình. Các em đã thể kiểm soát được lỗi chính tả và cách chấm câu. Các em chọn lựa từ một vốn ngữ vựng dồi dào và văn của các em viết mạch lạc, liên kết và thỏa mãn người đọc.

**Điểm chính** ■ Con quý vị đã biểu lộ tất cả những dấu hiệu chính yếu của giai đoạn phát triển này. □ Con quý vị đã biểu lộ một số những dấu hiệu chính yếu của giai đoạn phát triển này.

Giai đoạn A	Giai đoạn B	Giai đoạn C	Giai đoạn D	Giai đoạn E
<input type="checkbox"/> KHÁM PHÁ MÔI TRƯỜNG <p>Để khám phá môi trường xung quanh mình, trẻ em học hỏi từ kinh nghiệm để hỗ trợ cho sự phát triển sớm khả năng về toán học cũng như những lãnh vực khác của sự học hỏi và phát triển.</p> <p>Trẻ em học về số lượng, hình thể và thước kích của sự vật từ nhiều bình diện khác nhau và sử dụng nhiều giác quan khác nhau. Các em tìm hiểu hậu quả của hành động của mình và thể hiện cách hành động lập di lặp lại nhiều lần. Các em bắt đầu sử dụng lời nói và những hình vẽ đơn giản để cố gắng diễn đạt tư tưởng của mình. Phân lớn sự phát triển này chứng tỏ được khi các em dấn thân vào trò chơi theo trí tưởng tượng khi các em diễn tả cảm nghĩ của mình và hành động theo kinh nghiệm có tính cách quan trọng đối với các em.</p>	<input type="checkbox"/> KHÁM PHÁ SỐM VỀ CON SỐ <p>Sự học hỏi của trẻ em vẫn tiếp tục liên kết chặt chẽ với môi trường xung quanh các em và hoàn cảnh hằng ngày. Đặc biệt các em để ý học hỏi về kích thước, vị trí, hình thể, con số, màu sắc, vật thể và mùi vị.</p> <p>Trẻ em khám phá vật chất xung quanh nhà, trong cộng đồng và trong thiên nhiên. Các em giải quyết những vấn đề mà các em thích trong nhiều khung cảnh thực tiễn và hoàn cảnh vui chơi.</p> <p>Trẻ em đếm và so sánh các nhóm nhỏ đồ vật. Các em nhận diện con số đặc biệt liên hệ đến các em trong môi trường của các em. Trẻ em sử dụng những dấu hiệu riêng và ngôn ngữ riêng hằng ngày của các em để diễn tả con số.</p>	<input type="checkbox"/> BẮT ĐẦU TÌM HIỂU VỀ CON SỐ <p>Trẻ em hiểu khái niệm về con số đến số 10, tuy nhiên khả năng đếm của các em có thể đếm các con số lớn hơn.</p> <p>Trẻ em có thể so sánh số lượng của nhóm bằng cách đổi chiếu đồ vật hay bằng cách nhìn thấy nếu con số là 3 hay ít hơn. Các em chứng tỏ hiểu biết về ý niệm một vật này đối với một vật khác - đó là - các em cho thấy có thể đổi chiếu và so sánh vật thể của hai nhóm.</p> <p>Trẻ em quen thuộc với cách thức thông thường là ghi nhận con số viết bằng số và nói bằng lời. Các em chứng tỏ hiểu biết về ý niệm toán cộng căn bản đến 10.</p>	<input type="checkbox"/> SỐM BIẾT GIÁ TRỊ CỦA VỊ TRÍ CON SỐ <p>Trẻ em phát triển sự hiểu biết về ý niệm giá trị của vị trí khi áp dụng hai con số - đó là giá trị tương đối của con số trong "hàng chục" và "hàng đơn vị". Các em có thể đọc, viết, đếm, so sánh, xếp hạng và ước đoán con số đến 99. Các em cũng có thể tượng trưng các con số này bằng cách sử dụng vật thể toán học theo cấu trúc. Các em cũng có thể so sánh xếp hạng các con số tùy theo đặc tính và sự liên hệ giữa các con số, kể cả "số lẻ" hay "số chẵn" và "bằng nhau" hay "không bằng nhau". Các em diễn tả sự liên hệ và tượng trưng của con số.</p> <p>Trẻ em chứng tỏ có sự hiểu biết về ý niệm toán cộng và toán trừ khi làm toán đố và tính toán với con số đến 99. Các em có thể giải thích toán cộng và toán trừ bằng từ ngữ toán học. Các em có thể nhớ các bài toán cộng căn bản đến 18 và áp dụng những bài toán này khi cộng các con số đến 99. Trẻ em cũng có thể nhớ đa số các bài toán trừ đến 10.</p>	<input type="checkbox"/> HOẠT ĐỘNG SỐM <p>Sự hiểu biết về giá trị của vị trí bây giờ mở rộng đến 3 con số. Các em chứng tỏ sự hiểu biết này khi các em đếm, ghi nhớ và ước lượng con số đến 999. Các em tượng trưng các con số này bằng cách sử dụng vật thể toán học theo cấu trúc. Các em cũng có thể so sánh xếp hạng các con số tùy theo đặc tính và sự liên hệ giữa các con số, kể cả "số lẻ" hay "số chẵn" và "bằng nhau" hay "không bằng nhau". Các em diễn tả sự liên hệ và tượng trưng của con số.</p> <p>Trẻ em biết cộng và trừ các con số đến 999. Các em có thể nhớ các bài toán trừ căn bản đến 18. Các em chứng tỏ có sự hiểu biết về ý niệm và áp dụng từ ngữ toán nhơn và các em cũng có thể nhớ một số các con số nhơn.</p>

(Chữ ký của giáo viên)	(Ngày)	(Chữ ký của Hiểu Trưởng)	(Ngày)	(Chữ của Cha mẹ/Người giám hộ)	(Ngày)
_____	_____	_____	_____	_____	_____

